

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 244/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 02, L, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Phan Văn H; chức vụ: Giám đốc ngân hàng N – Chi nhánh Nam Duyên Hải.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Nguyễn Minh P; chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng N – Chi nhánh Nam Duyên Hải, có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền số 18/GUQ-NHNoCCNDH ngày 15/8/2022)

- *Bị đơn*: Ông Lâm Quốc V, sinh năm 1979.

Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Ấp v, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Bà Nguyễn Thị Bích H ủy quyền cho ông Lâm Quốc V tham gia tố tụng theo Văn bản ủy quyền ngày 11/8/2022.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về số tiền phải trả**: Ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải tính đến ngày

09/9/2022, trong đó khoản nợ của ông Lâm Quốc V gồm tiền gốc 4.700.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.335.701.369 đồng, nợ quá hạn là 250.321.918 đồng, nợ lãi chậm trả là 109.010.806 đồng, tổng cộng là 6.395.034.093 (Sáu tỷ ba trăm chín mươi lăm triệu không trăm ba mươi bốn nghìn không trăm chín mươi ba) đồng. Khoản nợ của bà Nguyễn Thị Bích H gồm tiền gốc 4.800.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 1.371.682.192 đồng, nợ quá hạn là 255.268.493 đồng, nợ lãi chậm trả là 112.743.488 đồng, tổng cộng là 6.539.694.173 (Sáu tỷ năm trăm ba mươi chín triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi ba) đồng. Nay ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng N - chi nhánh Nam Duyên Hải.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H đồng ý để ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải xử lý tài sản thế chấp gồm:

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số BO671726 do UBND huyện Duyên Hải cấp ngày 21/11/2013 (Tổng diện tích: 32.253,3m<sup>2</sup>), trong đó: Đất nuôi trồng thủy sản: 32.253,3m<sup>2</sup>, thửa đất số: 414, tờ bản đồ số: 14, tọa lạc tại: ấp Vàm Rạch Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do hộ ông Lâm Quốc V đứng tên quyền sử dụng đất.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số CU733185 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Trà Vinh cấp ngày 26/02/2020 (Tổng diện tích: 50.247m<sup>2</sup>), trong đó: Đất nuôi trồng thủy sản: 50.247m<sup>2</sup>, thửa đất số: 441; tờ bản đồ số: 14; tọa lạc tại: ấp Vàm Rạch Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do ông Lâm Quốc V đứng tên quyền sử dụng đất.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền số BA111303 do UBND huyện Duyên Hải cấp ngày 23/11/2011 (Tổng diện tích: 27.027m<sup>2</sup>), trong đó: Đất nuôi trồng thủy sản: 27.027m<sup>2</sup>, thửa đất số: 85; tờ bản đồ số: 14; tọa lạc tại: ấp Vàm Rạch Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do ông Lâm Quốc V đứng tên quyền sử dụng đất.

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số W571081 do UBND huyện Duyên Hải cấp ngày 06/01/2003 (Tổng diện tích: 48.078m<sup>2</sup>), trong đó: Đất Ao(hồ): 48.078m<sup>2</sup>, thửa đất số: 30, tờ bản đồ số: 14, tọa lạc tại: ấp Cái Cỏ, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh do ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H đứng tên quyền sử dụng đất.

Để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 10/9/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7410LAV202000484 ngày 27/02/2020 và Hợp đồng tín dụng số 7410LAV202000549 ngày 03/03/2020.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng, Ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải đã nộp xong. Ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng từ ông Lâm Quốc V và bà Nguyễn Thị Bích H để hoàn trả cho Ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải.

- **Về án phí:**

+ Ông Lâm Quốc V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 57.197.517 (năm mươi bảy triệu một trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm mười bảy) đồng và bà Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 57.269.847 (năm mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi bảy) đồng.

+ Ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng N - Chi nhánh Nam Duyên Hải số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 60.165.411 (sáu mươi triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm mười một) đồng theo biên lai số 0009546 ngày 06 tháng 7 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Thảo**